

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỪNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2017/ HSST
Ngày 12 tháng 7 năm 2017

NHÂN DANH N- ỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỪNG KHÁNH - CAO BẰNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Nông Văn Phóng

Các hội thẩm:

1. Ông L- ơng Ngọc Cảnh;

2. Bà Phùng Thị Ph- ơng.

- Th- ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lý Thị Hoài- Th- ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên toà: Bà Ma Thị Nữ - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/2017/HSST, ngày 21/ 6/ 2017 theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số 27/2017/QĐXX-ST ngày 28/6/2017 đối với bị cáo:

Đàm Văn K, Sinh ngày 10/ 5/ 1984 tại Bản K - TH - TK - Cao Bằng.

Nơi c- trú: xóm BK, xã TH, huyện TK, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Không nghề; Dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.

Trình độ văn hoá: 5/ 12 phổ thông;

Con ông: Đàm Văn S, Sinh năm: 1953; con bà La Thị T, Sinh năm: 1953; Đều c- trú tại: xóm BK, xã TH, huyện TK, tỉnh Cao Bằng.

Vợ, Nông Thị H (Đã ly hôn); con: có 01 con, sinh năm 2004.

Tiền sự: Có 01 tiền sự ngày 28 tháng 7 năm 2016 bị UBND xã Thông Huệ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; Tiền án: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/5/2017. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh

(có mặt)

- Ng- ời bị hại: *D- ơng Văn D, sinh năm 1997 ;*

Nơi c- trú xóm LL- xã ĐT, huyện, tỉnh Cao Bằng.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án đ- ọc tóm tắt nh- sau:

Hồi 13 giờ 20 phút ngày 10/10/2016, tổ công tác đội hình sự Công an huyện Trùng Khánh đang làm nhiệm vụ tại khu vực thị trấn thì phát hiện đối t- ợng Đàm Văn K sinh năm 1984, trú tại xóm BK, xã TH, huyện TK, tỉnh Cao Bằng. là đối t- ợng nghiện ma túy, cùng với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WEVERS không có biển số, tổ công tác thấy nghi vấn đã tiến hành kiểm tra thì Đàm Văn K không xuất trình đ- ọc giấy tờ liên quan đến chiếc xe mô tô và K khai nhận: Vào khoảng 15 giờ, ngày 8/10/2016, Khoa đi bộ từ nhà lên đèo Khau Liêu, thuộc địa phận xóm BK, xã TH, huyện TK, tỉnh Cao Bằng, rẽ vào đ- ờng cũ khoảng 05 mét thì nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 11Z1 - 9440, không có ai trông coi, thấy khóa bị hỏng, nên K đã nảy sinh ý định chiếm đoạt đã ngồi lên đạp nổ và điều khiển xe về tổ 03 thị trấn Trùng Khánh để cất giấu. Ngày 9/10/2016 K lấy kim tháo biển số xe ra để vào trong cốp, rồi dùng xe máy làm ph- ơng tiện đi lại đến ngày 10/10/2016 thì bị phát hiện.(BL 25)

Đến ngày 11/10/2016 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh nhận đ- ọc đơn trình báo của D- ơng Văn D, trú tại xóm L, xã ĐT, huyện T, tỉnh Cao Bằng trình báo về việc ngày 8/10/2016 ông Dành đi đến xóm BK, xã T, huyện K, Cao Bằng để bẫy chim, có để 01 chiếc xe mô tô BKS 11Z1- 9440 ở cạnh đ- ờng, một lúc sau quay lại không thấy xe đâu nên đã làm đơn trình báo Công an huyện Trùng Khánh (BL 24).

Ngày 19/10/2016 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã ra quyết định tr- ng cầu định giá tài sản đối với chiếc xe mô tô BKS 11Z1- 9440. Tại bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản số 18 ngày 28 tháng 10 năm 2016 của ủy ban nhân dân huyện Trùng Khánh kết luận: Giá trị còn lại của chiếc xe HOIVDATHAILA biển kiểm soát 11Z1- 9440 là 4.160.000đ (Bốn triệu một trăm sáu m- ươi nghìn đồng). (BL 21)

Sau khi có kết luận định giá tài sản Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Trùng Khánh đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đàm Văn K, nh- ng trong thời gian điều tra K đã đi khỏi địa ph- ơng, hết thời hạn điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự số 01 ngày 31 tháng 03 năm 2017 và ra Quyết định truy nã số 01 ngày 04/4/2017. Đến ngày 8 tháng 5 năm 2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã bắt đ- ợc Đàm Văn K và ra quyết định phục hồi điều tra. Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Đàm Văn K đã thừa nhận hành vi Trộm cắp tài sản của mình.

Bản cáo trạng số 15/KSĐT - KT ngày 20 tháng 6 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Đàm Văn K về tội Trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 138 BLHS. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Đàm Văn K về tội Trộm cắp tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo Đàm Văn K từ 9 đến 12 tháng tù. Về vật chứng: áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HOIVDATHAILA mang BKS 11Z1-9440 cho chủ sở hữu là D- ơng Văn D, Nơi c- trú: xóm LL, xã ĐT, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ợc thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

"Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã đ- ợc thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy nh- sau:"

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, ng- ời tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, ng- ời tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đàm Văn K khai và thừa nhận: Khoảng 15 giờ ngày 08/10/2016 tôi K đi bộ từ nhà lên đèo khai liêu, thuộc địa phận xóm BK, xã TH, huyện TK, rẽ vào đ- ờng cũ khoảng 05 mét nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 11Z1-9440, không có ai trông coi, thấy khóa bị hỏng, tôi

đã nảy sinh ý định trộm cắp đã ngồi lên xe đạp nổ và điều khiển xe về thị trấn Trùng Khánh để cất giấu. Ngày 09/10/2016 tôi K lấy kim tháo biển số xe vào trong cốp rồi dùng xe máy làm ph-ong tiện đi lại đến ngày 10/10/2016 tôi bị Công an phát hiện và bị bắt giữ. Tôi nhận thấy hành vi trộm cắp tài sản là sai trái pháp luật .

Lời khai nhận tội của bị cáo K tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại bản kết luận của Hội đồng định giá tài sản số 18 ngày 28 tháng 10 năm 2016 của ủy ban nhân dân huyện Trùng Khánh kết luận: Giá trị còn lại của chiếc xe HOIVDATHAILA biển kiểm soát 11Z1-9440 là 4.160.000đ (Bốn triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng).

[3] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo Đàm Văn K thực hiện, hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo K là hành vi nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo K là một thanh niên còn trẻ, nhưng ham chơi không muốn làm ra của cải vật chất bằng sức lao động chân chính của mình, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, cần được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật, tương ứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đàm Văn Khoa phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử thấy Viện kiểm sát truy tố bị cáo Đàm Văn K về tội Trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: bị cáo Đàm Văn K sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi ăn học, học đến lớp 5/12 phổ thông thì bỏ học ở nhà bị cáo có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, tiền án: có 01 tiền án đã được xóa án. Sau khi phạm tội đã trốn khỏi địa phương gây khó khăn cho công tác điều tra, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân có 01 tiền sự, 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản đã được xóa án tích Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân xấu cần phải cách

ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng: áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, Trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HOIVDA THAILA, loại Wave RS, biển số 11Z1- 9440, màu sơn đỏ đen, số khung 18i3000317, số máy MH 417317, xe đã cũ cho chủ sở hữu là ông D- ơng Văn D, Nơi c- trú xóm LL, xã ĐT, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Xác nhận số vật chứng trên Công an huyện Trùng Khánh đã bàn giao cho Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21 tháng 6 năm 2017.

[6] Về án phí: áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án bị cáo Đàm Văn K phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm xung công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đàm Văn K phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đàm Văn K 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 08 tháng 5 năm 2017.

2. Về vật chứng: áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự Trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HOIVDA THAILA loại Wave RS, biển số 11Z1-9440, màu sơn đỏ đen, số khung 18i3000317, số máy MH 417317, xe đã cũ cho chủ sở hữu là Ông D- ơng Văn D, nơi c- trú: xóm LL, xã ĐT, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Xác nhận số vật chứng trên Công an huyện Trùng Khánh đã bàn giao cho Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 6 năm 2017.

3. Về án phí, áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự, áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án

phí, lệ phí tòa án bị cáo Đàm Văn K phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

4. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND Trùng Khánh;
- Công an Trùng Khánh;
- Sở t- pháp;
- Chi cục THADS Trùng Khánh;
- UBND Thông Huê;
- Bị cáo;
- Bị hại D- ông Văn Dành;
- L- u HS THAHS;
- L- u Hồ sơ án văn;

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Nông Văn Phóng